

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **245/2025/HS-PT**

Ngày: 23/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Long**

Bà **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Tùng Lâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 179/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo **Trần Lê Minh C** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Lê Minh C**, sinh ngày: 03/5/1993 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 11, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (địa chỉ cũ: Tổ 11, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng); nơi cư trú: K67/37/7 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (địa chỉ cũ: K67/37/7 Hà Huy Tập, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng); dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; con ông **Trần Hữu H** và bà **Lê Thị Thùy Tr**; có chồng là **Nguyễn Đoàn Hữu M** (sinh năm 1990) và 03 con lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lê Minh C là chuyên viên phát triển khách hàng trọng điểm của Công ty TNHH MM Mega Market - Chi nhánh TP. Đà Nẵng, địa chỉ: đường Cách mạng tháng 8, phường Hòa Cường, TP Đà Nẵng (phường Hòa Cường Nam, quận Hải C, TP Đà Nẵng cũ). **Trần Lê Minh C** được Công ty giao nhiệm vụ: chăm sóc nhóm khách hàng được chỉ định (các khách hàng trọng điểm hưởng chính sách giá tốt) và tìm kiếm, phát triển khách hàng mới để ký kết hợp đồng với Công ty, lên đơn từ khách hàng, chuyển đơn đặt hàng của khách hàng cho bộ phận giao hàng qua mail; giải quyết các yêu cầu của khách hàng.

Từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2023, để bán hàng vượt chỉ tiêu và nhận thưởng, **C** liên hệ với 05 khách hàng gồm: **Đặng Thụy Tuyết Hạnh** (sinh năm: 1983; trú: 45 Phước

Lý 9, tổ 126, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng); Nguyễn Hữu Anh Tài (sinh năm: 1993; trú: 51 Nguyễn Huy Tưởng, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng); Đinh Thị Thu Hương (sinh năm: 1971; trú: 07 Mỹ Khê 6, P. Phước Mỹ, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng); Huỳnh Đức Thọ (sinh năm: 1995; trú: tổ 36, P. Hoà Hải, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), Lê Anh Thư (sinh năm: 2000; trú: Số 05 Vũ Văn Dũng, P. An Hải Tây, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng) đề giới thiệu bán hàng. Do 05 khách hàng này không đủ điều kiện được hưởng chính sách giá tốt của Công ty Mega nên C nảy sinh việc sử dụng tài khoản CCOD, ID: 60070408 (mật khẩu: 60070408) của anh Đinh Thanh Kha (giám sát bộ phận giao hàng, sinh năm: 1986, trú: Thôn Cẩm Nê, X. Hoà Tiến, H. Hoà Vang, TP. Đà Nẵng) truy cập vào đường link của bộ phận giao hàng <http://mmpecp.mmvietnam.com/ECPVNWEB> kích hoạt chính sách giao hàng của 11 khách hàng, thay đổi địa chỉ giao hàng của 06 khách hàng đã có địa chỉ mặc định trên hệ thống của Công ty thành những địa chỉ giao hàng mới gần với địa chỉ của 05 khách hàng riêng của C. Mục đích để sau khi xuất hoá đơn, nhân viên giao hàng đến địa chỉ C đã kích hoạt trên hoá đơn, không có người nhận nhân viên giao hàng sẽ gọi cho C, C sẽ đưa địa chỉ của những khách hàng riêng để nhân viên giao đến, cụ thể:

06 khách hàng C thay đổi địa chỉ, gồm:

1/ Doanh nghiệp tư nhân Nguyên Đạt, địa chỉ đăng ký: 370 Trần Đại Nghĩa, P. Hoà Quý, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, địa chỉ C tự thêm: 70 Lê Đình Ky, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

2/ Hộ kinh doanh Thuỳ Trang, địa chỉ đăng ký: Tổ 20, P. Khuê Mỹ, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, địa chỉ C tự thêm:

+ 34 Lê Hiền Mai, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ Phước Lý 9, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ Nguyễn Huy Tưởng, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

3/ Hộ kinh doanh Ty Ty, địa chỉ đăng ký: 392 Trưng Nữ Vương, P. Hoà Thuận, Q. Hải C, TP. Đà Nẵng, địa chỉ C tự thêm:

+ 20 Lê Sao, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ Vũ Văn Dũng, P. An Hải Tây, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;

4/ Hộ kinh doanh Đỗ Thị Thuý Hồng, địa chỉ đăng ký: xã Điện Khương, TX. Điện Bàn, T. Quảng Nam, địa chỉ C tự thêm:

+ 78 Tú Quỳ, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ 110 Hồ Xuân Hương, P. Khuê Mỹ, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

5/ Công ty TNHH TM&DV An Lộc Phát, địa chỉ đăng ký: 50 Lê Văn Hiến, P. Khuê Mỹ, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, địa chỉ C tự thêm:

+ 12 Phước Lý 12, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ 57 Nguyễn Huy Tưởng, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ Nguyễn Văn Huyền, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng;

6/ Hộ kinh doanh Vũ Văn Ngọc, địa chỉ đăng ký: 62 Trần Thái Tông, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng, địa chỉ C tự thêm:

+ Nguyễn Bính, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

+ 104 Đồng Xoài, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

Sử dụng địa chỉ của 05 khách hàng để làm địa chỉ giao hàng cho khách hàng riêng (những khách hàng này có địa chỉ gần với khu vực của 05 khách hàng riêng của C), gồm:

1/ Doanh nghiệp tư nhân Lina shop, địa chỉ: 01 Yết Kiêu, P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng và 33 Mân Quang 9, P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;

2/ Nguyễn Thị Trâm Anh, địa chỉ: 57 Nguyễn Huy Tưởng, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;

3/ Hộ kinh doanh Au mart, địa chỉ: 414 Võ Nguyên Giáp, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng và 56 Bạch Đằng, P. Hải C 1, Q. Hải C, TP. Đà Nẵng;

4/ Hộ kinh doanh tạp hoá Thu Thảo 2, địa chỉ: 80 Phạm Ngọc Mậu, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;

5/ Tạp hoá Thu Thảo, địa chỉ: 62 Trần Thái Tông, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;

Sau đó, C chỉnh sửa giá, cập nhật giá thấp hơn từ các file excel mà bộ phận cập nhật giá cho nhóm khách hàng doanh nghiệp (B2B) gửi đến rồi gửi mail cho bộ phận công nghệ thông tin và dữ liệu trung tâm (ALC). Do nhiều mặt hàng khác nhau, tin tưởng C nên nhân viên bộ phận ALC gồm anh Lưu Đức Anh Vũ (sinh năm: 1992; trú: K377/8 Hải Phòng, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng) và anh Lê Duy Đạt (sinh năm: 1995; trú: K73/7 Trần Khánh Dư, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) không kiểm tra, không đối chiếu giá của các mặt hàng trong mail do C gửi và đồng ý duyệt giá. Trần Lê Minh C lên đơn hàng để bộ phận giao hàng soạn đơn hàng và xuất hoá đơn giao hàng. Hành vi của C, gây thiệt hại cho Công ty TNHH MM Mega Market chi nhánh thành phố Đà Nẵng 324.331.995 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Bảng tổng hợp lương, thưởng của C từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2023;
- Bảng mô tả công việc;
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh của Công ty TNHH MM Mega Market tại thành phố Đà Nẵng, hợp đồng lao động;
- Bảng kê chi tiết các đơn hàng mà C xuất;
- Hoá đơn các đơn hàng mà C đã xuất từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2023;
- 02 tờ giấy A4 sao kê tài khoản ngân hàng MSB 06001010986979 và 21 tờ giấy sao kê chi tiết tài khoản ngân hàng MB 0010138877707 của C;
- 01 đĩa CD thể hiện quá trình hỏi cung ghi hình có âm thanh đối với Trần Lê Minh C.

* Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Lê Minh C phạm tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 289; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Trần Lê Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/7/2025, bị cáo Trần Lê Minh C có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ

thẩm xử nặng, xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Lê Minh C về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” theo điểm d khoản 2 Điều 289 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Lê Minh C 01 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ mới: Biên lai thu tiền án phí HSST và một phần án phí DSST, tổng cộng 6.010.108 đồng; Giấy chứng nhận nộp tiền vào tài khoản của Công ty Mega Market số tiền 5.000.000 đồng; Giấy khen; Giấy chứng nhận, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lê Minh C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Lê Minh C giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh đối với bị cáo, xem xét trách nhiệm dân sự của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo Trần Lê Minh C có đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Lê Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Trần Lê Minh C là nhân viên phát triển thị trường của Công ty TNHH MM Mega Market - Chi nhánh thành phố Đà Nẵng. Từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2023, để bán hàng vượt chỉ tiêu và nhận thưởng, C tự liên hệ với 05 khách hàng gồm: bà Đặng Thụy Tuyết Hạnh; ông Nguyễn Hữu Anh Tài; bà Đinh Thị Thu Hương; ông Huỳnh Đức Thọ và bà Lê Anh Thư, những khách hàng này không đủ điều kiện được hưởng chính sách giá tốt của Công ty Mega, nên C nảy sinh việc sử dụng tài khoản CCOD, ID: 60070408 (mật khẩu: 60070408) của anh Đinh Thanh Kha (giám sát bộ phận giao hàng) truy cập vào đường link của bộ phận giao hàng <http://mmpecp.mmvietnam.com/ECPVNWEB> kích hoạt chính sách giao hàng của 11 khách hàng, thay đổi địa chỉ giao hàng của 06 khách hàng đã có địa chỉ mặc định trên hệ thống của Công ty thành những địa chỉ giao hàng mới gần với địa chỉ của 05 khách hàng riêng của C. Mục đích để sau khi xuất hoá đơn, nhân viên giao hàng đến địa chỉ C đã kích hoạt trên hoá đơn, không có người nhận nhân viên giao hàng sẽ gọi cho C, C sẽ đưa địa chỉ của những khách hàng riêng để nhân viên giao đến.

Sau đó, C chỉnh sửa giá, cập nhật giá thấp hơn từ các file excel mà bộ phận cập nhật

giá cho nhóm khách hàng doanh nghiệp (B2B) gửi đến rồi gửi mail cho bộ phận công nghệ thông tin và dữ liệu trung tâm (ALC). Do nhiều mặt hàng khác nhau, tin tưởng C nên nhân viên bộ phận ALC gồm anh Lưu Đức Anh Vũ và anh Lê Duy Đạt không kiểm tra, không đối chiếu giá của các mặt hàng trong mail do C gửi và đồng ý duyệt giá. Trần Lê Minh C lên đơn hàng để bộ phận giao hàng soạn đơn hàng và xuất hoá đơn giao hàng.

Quá trình điều tra xác định Trần Lê Minh C không thu lợi từ việc bán hàng với giá thấp cho 05 khách hàng riêng nhưng đã gây thiệt hại cho Công ty TNHH MM Mega Market số tiền 324.331.995 đồng.

Vì vậy, Bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Lê Minh C về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” theo điểm d khoản 2 Điều 289 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét đơn kháng của bị cáo Trần Lê Minh C, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo mật của các phương tiện điện tử, xâm hại lợi ích của tổ chức, cá nhân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê Minh C 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, không nặng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ mới: Biên lai thu tiền án phí HSST và một phần án phí DSST, tổng cộng 6.010.108 đồng; Giấy chứng nhận nộp tiền vào tài khoản của Công ty Mega Market số tiền 5.000.000 đồng; Giấy khen; Giấy chứng nhận; Giấy xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lê Minh C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Trần Lê Minh C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lê Minh C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đà Nẵng.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 289; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Trần Lê Minh C **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Lê Minh C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- CQ CSĐT Công an TP. Đà Nẵng
- Phòng HSNV - Công an TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 1 - ĐN;
- Công an Khu vực 1 - ĐN;
- TAND Khu vực 1 - ĐN;
- THADS TP. Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Phú

